

ĐÁNH GIÁ VIỆC SỬ DỤNG PHẢN HỒI LỖI VIẾT TỰ ĐỘNG CÔNG CỤ GRAMMARLY ĐỂ CẢI THIỆN THÀNH TÍCH VIẾT LUẬN CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH

Phan Thị Lam, Nguyễn Thị Diệu Huyền**
Email: phanthilam@dntu.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 08/07/2024

Ngày phản biện đánh giá: 13/01/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 22/01/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.525

Tóm tắt: Việc sử dụng phản hồi lỗi viết tự động đã trở nên phổ biến trong việc dạy và học tiếng Anh. Những giáo viên dạy tiếng Anh, đặc biệt là kỹ năng viết luận ngày càng quan tâm tới công nghệ này vì nó có thể giảm bớt khối lượng công việc cho họ. Rất nhiều nghiên cứu trước giờ đều tập trung vào tính hiệu quả và thái độ của người học về công nghệ này, còn quan điểm của giáo viên về việc bản thân họ cũng như người học sử dụng phản hồi lỗi viết tự động (PHLVTĐ) thì ít được quan tâm. Vì vậy, nghiên cứu này đã áp dụng phương pháp hỗn hợp, trước tiên là để xem xét nhận thức của năm giảng viên về việc sử dụng PHLVTĐ, cụ thể là công cụ Grammarly Premium, để sửa bài luận của sinh viên; thứ hai là để xem xét liệu phản hồi do Grammarly tạo ra có hiệu quả hơn phản hồi do giảng viên cung cấp hay không. Ba mươi học sinh trong nhóm thử nghiệm (TN) đã áp dụng Grammarly để chỉnh sửa và xem lại bài luận của mình, trong khi ba mươi học sinh khác trong nhóm đối chứng (ĐC) nhận được phản hồi sửa lỗi từ giảng viên. Việc sử dụng kiểm định t mẫu ghép đôi cho thấy sinh viên trong ĐC có kết quả tốt hơn sinh viên của TN ở bài kiểm tra sau. Ngoài ra, kết quả từ các cuộc phỏng vấn vừa tích cực và tiêu cực đối với việc sử dụng các công cụ. Các đề nghị về cách tích hợp các công cụ này vào lớp học được thảo luận.

Keywords: Grammarly; Phản hồi; Phản hồi lỗi viết tự động

I. Giới thiệu

Phản hồi (PH) được xem là một yếu tố quan trọng trong quá trình dạy và học tiếng Anh, đặc biệt là kỹ năng viết luận vì nó giúp nâng cao năng lực viết cũng như động lực viết của người học. PH, cho dù đến từ người hướng dẫn hay hệ thống Trí

tuệ nhân tạo (AI), cũng đều có thể giúp người học cải thiện kết quả học tập (Zhang & Cheng, 2021). Khi giáo dục ngoại ngữ gần đây đang trải qua sự bùng nổ chưa từng có về việc sử dụng AI, các công cụ dùng để phản hồi bài viết hiện đang được sử dụng rộng rãi. Grammarly là một trong những công cụ này và được cho là công cụ

* Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Côn nghệ Đồng Nai

kiểm tra ngữ pháp chính xác nhất thế giới (Fitria, 2021).

Grammarly có thể tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình học tập của người học, đề rời kỹ năng viết của họ được cải thiện. Sinh viên (SV) chuyên ngành tiếng Anh tại Đại học Công nghệ Đồng Nai (CNĐN) có xu hướng sử dụng Grammarly để kiểm tra độ chính xác của các bài viết về nhà của họ. Vấn đề là, công cụ thông minh này cung cấp cho các em các bài viết được diễn đạt lại chỉ bằng một cú nhấp chuột, các em chỉ cần sao chép và dán các gợi ý vào bài viết của mình mà không chắc có học hỏi được gì từ việc sửa lỗi đấy. Vì vậy, giảng viên (GV) hướng dẫn cần tìm hiểu xem liệu công cụ này có đóng góp tích cực vào quá trình học tập của các em hay không. Mục đích của nghiên cứu này trước tiên là để so sánh mức độ hiệu quả của việc sử dụng công cụ Grammarly. Ngoài ra, quan điểm của các GV về việc người học sử dụng công cụ này cũng cần được làm rõ. Để làm rõ nghiên cứu của mình, chúng tôi đã xây dựng hai câu hỏi nghiên cứu sau:

(1) Có sự khác biệt đáng kể nào về hiệu suất viết giữa những sinh viên nhận được PH từ Grammarly và những sinh viên nhận được PH từ giảng viên không?

(2) Giảng viên thấy thế nào về việc sinh viên sử dụng Grammarly để sửa lỗi bài viết?

II. Cơ sở lý luận

2.1. Phản hồi bài viết

Viết được coi là một quá trình phức tạp vì kết hợp các kỹ năng như từ vựng, ngữ pháp, chính tả và các kỹ năng liên quan đến logic, tổ chức nội dung và tính phù hợp của ngữ điệu. Do đó, quá trình cung cấp PH về bài viết cho người học đòi hỏi người đánh giá phải bỏ khá nhiều thời gian và công sức (Hyland & Hyland,

2019). Tùy thuộc vào quy mô lớp học, việc cung cấp cho từng người học những PH riêng phù hợp có thể là một thách thức.

2.2. Công cụ Grammarly

Việc sử dụng công cụ Grammarly trong môi trường đào tạo tiếng Anh đã được xem xét trong một số nghiên cứu. Nhiều nghiên cứu trong số này chỉ ra những điểm tích cực của Grammarly bao gồm cung cấp PH nhanh chóng, tính linh hoạt trong các nền tảng truy cập và khả dụng trong hai phiên bản; miễn phí và trả phí. Grammarly tiết kiệm thời gian của GV, để họ có thể tập trung nhiều hơn vào các phần quan trọng khác trong bài viết của người học, từ đó thực sự cải thiện chất lượng bài viết (Ghufron, 2019; Hoang & Kunnan, 2016; Liao, 2015). Hơn nữa, người ta thấy rằng việc sử dụng nó dẫn đến sự gia tăng tính đa dạng từ vựng (Dizon & Gayed, 2021). Một trong những tính năng hàng đầu mà các nhà nghiên cứu Grammarly thấy hữu ích là phân loại lỗi. Người đánh giá có thể gặp khó khăn trong việc phân loại bản chất chính xác của tất cả các lỗi trong văn bản, nhưng khả năng phân tích thuật toán của Grammarly cung cấp PH được cá nhân hóa và dựa trên bản chất của lỗi (O'Neill & Russell, 2020).

Tuy nhiên, một số nghiên cứu khác đã chỉ ra những nhược điểm tiềm ẩn. Ví dụ, Grammarly có thể vô tình thúc đẩy sự phụ thuộc quá mức ở người học, và các em có thể dựa vào công cụ này để sửa lỗi mà không hiểu rõ lỗi của mình. Sự phụ thuộc này có thể cản trở quá trình học tập và phát triển các kỹ năng tự chỉnh sửa của các em. Iskender (2023) đã phê phán về vấn đề này, tác giả này cho rằng việc sử dụng Grammarly có thể dẫn đến suy giảm các kỹ năng tư duy phản biện nếu học sinh trở nên quá phụ thuộc vào chúng. Người học có thể ưu tiên các giải pháp nhanh

chóng từ Grammarly hơn là hiểu sâu sắc và học hỏi từ những lỗi sai của mình, điều này về cơ bản sẽ phủ nhận quá trình học tập, và trưởng thành trong quá trình viết. Hơn nữa, Farrokhnia và cộng sự (2023) chỉ ra rằng mặc dù các công cụ AI có thể cải thiện một số kỹ năng viết nhất định, nhưng chúng có thể không hiệu quả trong việc giải quyết các yếu tố chẳng hạn như cấu trúc lập luận và tính mạch lạc. Những khía cạnh này đòi hỏi sự hiểu biết sâu sắc về chủ đề, tư duy logic và khả năng kết nối các ý tưởng, hiện nằm ngoài khả năng của các công cụ AI.

Các nhà nghiên cứu này khuyến nghị rằng nếu Grammarly được giới thiệu trong lớp học, nên sử dụng nó như một điểm khởi đầu kết hợp với PH của giáo viên chứ không phải là một công cụ độc lập (Dodigovic & Tovmasyan, 2021).

III. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu này bao gồm 60 sinh viên (SV) năm hai chuyên ngành tiếng Anh đang theo học lớp Writing 3 trong các năm học 2024-2025, tại Khoa Ngoại ngữ (KNN) của Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai (CNĐN). Mục tiêu của môn học này là SV có thể viết được bài tiểu luận ngắn nêu ra quan điểm cá nhân về các vấn đề trong xã hội. Tác giả tham gia giảng dạy môn học và mời SV của mình tham gia nghiên cứu bằng cách đăng thông báo qua hệ thống quản lý. Những bạn trả lời bài đăng đầu tiên sẽ được mời thực hiện Bài kiểm tra năng lực ngôn ngữ. Bài kiểm tra này gồm 50 câu phân trắc nghiệm về từ vựng, ngữ pháp và phát âm. Để đảm bảo tính đồng nhất của những người tham gia, các tác giả đã chọn những SV có điểm kiểm tra năng lực thuộc nhóm trung cấp và loại trừ những điểm cao và thấp. Sau đó, những SV này

được phân ngẫu nhiên vào nhóm thử nghiệm (TN) và nhóm đối chứng (ĐC). Cả hai lớp đều học cùng một tài liệu và được yêu cầu viết cùng chủ đề, nhưng các em được nhận hai phương pháp PH khác nhau. Nhóm TN nhận PH từ công cụ Grammarly. SV trong nhóm này tải bản nháp bài viết của họ lên trang web Grammarly (<http://www.grammarly.com>) phiên bản cao cấp do giảng viên (GV) trả phí.

3.2. Thiết kế nghiên cứu

3.2.1. Phương pháp thu thập dữ liệu

Để giải quyết câu hỏi nghiên cứu đầu tiên, một bài tập viết đã được tiến hành như một bài kiểm tra trước vào Tuần 1. Những người tham gia phải viết một bài luận dài 250 từ trong 60 phút. Trong mười tuần tiếp theo, các SV tham gia vào quá trình can thiệp. Bài tập viết tương tự được tiến hành lại như một bài kiểm tra sau vào Tuần 12. Hai người đánh giá, là giáo viên và giám khảo IELTS được chứng nhận, đã chấm điểm bài kiểm tra trước theo tiêu chí viết bài IELTS task 2. Mỗi bài luận được chấm bởi cả hai người đánh giá.

Việc áp dụng công cụ Grammarly được triển khai với SV nhóm TN trong thời gian 10 tuần. Theo yêu cầu của khóa học, SV phải hoàn thành hai bài tập viết vào tuần thứ hai và thứ năm. Hai bài tập này chiếm 30% tổng điểm đạt được của khóa học. Các bài tập này được giao để SV hoàn thành ở nhà và nộp qua hệ thống học trực tuyến. Trong lớp, GV hướng dẫn chi tiết cho SV về định dạng bài viết, nội dung và cách sử dụng Grammarly để hiệu đính bài viết trước khi nộp. Đối với mỗi bài tập viết, SV phải viết hai lần. Sau khi hoàn thành lần 1, SV sử dụng Grammarly để sửa lỗi và nâng cấp thành bài viết 2, phiên bản này được GV đánh dấu. Bài tập viết đầu tiên được giao vào tuần 4 và thu

vào tuần 5. Thực hiện theo quy trình tương tự, bài tập thứ hai được giao và thu vào tuần 9 và tuần 10. Đáng chú ý là SV phải nộp cả hai phiên bản cho GV để đảm bảo rằng bài viết của họ đã được Grammarly kiểm tra và cải thiện. Ngoài ra, SV phải đánh dấu những phần đã thay đổi sau khi sử dụng công cụ Grammarly.

Để giải quyết câu hỏi nghiên cứu thứ hai, các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc đã được chọn làm phương pháp thu thập dữ liệu vì chúng cho phép những người tham gia bao gồm hai người đánh giá bài viết của SV trong nghiên cứu và 3 GV dạy môn viết bày tỏ quan điểm và kinh nghiệm của họ bằng chính lời nói của họ, cho phép các nhà nghiên cứu có được những hiểu biết sâu sắc và chi tiết về chủ đề này (Silverman, 2016). Các câu hỏi được điều chỉnh từ Koltovskaia (2022). Các cuộc phỏng vấn được thực hiện bằng tiếng Việt để đảm bảo sự diễn đạt rõ ràng các khái niệm và quan điểm liên quan đến khóa học. Các bản ghi âm phỏng vấn được phiên âm và dịch sang tiếng Anh cho mục đích phân tích. Để đảm bảo độ chính xác

và tính thống nhất của bản dịch, các nhà nghiên cứu đã sử dụng kỹ thuật dịch xuôi và dịch ngược.

3.2.2. Phân tích dữ liệu

Kiểm định t mẫu ghép đôi được áp dụng trong nghiên cứu để xác định xem có bất kỳ sự khác biệt đáng kể nào giữa bài kiểm tra trước và bài kiểm tra sau ở hai nhóm về kết quả viết của họ hay không. Sau đó, dựa trên các phát hiện định lượng, các câu hỏi phỏng vấn dành cho giáo viên đã được phát triển. Sau khi những người tham gia được phỏng vấn, nhà nghiên cứu tiếp tục quá trình phân tích và diễn giải dữ liệu định tính thông qua phân tích chủ đề, đây là một phương pháp xác định, sắp xếp và cung cấp thông tin chi tiết một cách có hệ thống về các mô hình ý nghĩa (chủ đề) trên một tập dữ liệu (Braun & Clarke, 2012). Tất cả các mẫu bài phát biểu của người tham gia đều được phiên âm nguyên văn và được nhà nghiên cứu kiểm tra lại. Sau đó, mã hóa màu được sử dụng để xác định các chủ đề có liên quan và sắp xếp các phát hiện chính do khuôn khổ lý thuyết và các câu hỏi nghiên cứu dẫn dắt.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Kết quả định lượng

Bảng 1. Thống kê mô tả về điểm số trước và sau bài kiểm tra.

		Mean	N	Std. Deviation	Std. Error Mean
Pair 1	E_Pre_OverallWriting	5.9750	30	.81301	.14844
	C_Pre_OverallWriting	6.1417	30	.81124	.14811
Pair 2	E_Post_OverallWriting	5.9667	30	.71539	.13061
	C_Post_OverallWriting	6.7083	30	.64355	.11750

Điểm trung bình trước kiểm tra của cả hai nhóm gần như giống nhau. Điểm trung bình trước kiểm tra là 5,9 ở EG và 6,1 ở CG. Sau khi can thiệp, sự khác biệt trong điểm sau kiểm tra rất đáng chú ý. Điểm trung bình sau kiểm tra tăng lên 6,7

ở CG trong khi vẫn không đổi với mức 5,9 ở EG. Kết quả cho thấy trong khi điểm của CG có xu hướng tăng, thì điểm của EG lại ổn định. Các kết quả định lượng được trình bày trong Bảng 1.

Bảng 2. Kết quả kiểm tra mẫu ghép đôi cho điểm trước và sau kiểm tra.

		Paired Samples Test							
		Paired Differences							
		Mean	Std. Deviation	Std. Error Mean	95% Confidence Interval of the Difference		t	df	Sig. (2-tailed)
					Lower	Upper			
Pair 1	E_Pre_OverallWriting - C_Pre_OverallWriting	-.16667	1.13018	.20634	-.58868	.25535	-.808	29	.426
Pair 2	E_Post_OverallWriting - C_Post_OverallWriting	-.74167	.89895	.16413	-1.07734	-.40599	-4.519	29	<.001

Kết quả thu được từ kiểm định t mẫu ghép đôi, như thể hiện trong Bảng 2, cho thấy không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê nào về điểm trung bình trước kiểm tra giữa EG và CG ($p = .426$), cho thấy khả năng viết của những người tham gia là tương đương nhau ở bài kiểm tra trước. Bên cạnh đó, kết quả cho thấy có sự khác biệt có ý nghĩa giữa EG và CG ($p < .05$). So sánh kết quả cho thấy rằng SV trong CG thể hiện sự cải thiện lớn hơn trong việc viết bài luận sau kiểm tra.

Kết quả trên cho thấy có sự khác biệt đáng kể về hiệu suất viết giữa hai nhóm. So sánh kết quả, các nhà nghiên cứu cho rằng PH do GV đưa ra hữu ích và hiệu quả hơn so với Grammarly. Những phát hiện này phù hợp với Dembsy (2017), người đã so sánh PH của Grammarly và 10 chuyên gia tư vấn cho ba bài luận do SV năm nhất viết. Dembsy cho rằng PH do người đánh giá đưa ra tốt hơn PH của Grammarly do số lượng bình luận lặp lại và các thuật ngữ phức tạp do Grammarly đưa ra. Bà nói thêm rằng mặc dù Grammarly đưa ra phản hồi có giá trị, nhưng Người đánh giá vẫn vượt trội hơn về tính tinh tế và mức độ hiểu ngữ cảnh của bài viết. Ngoài ra, người đánh giá có thể đưa ra các gợi ý phù hợp hơn, có tính đến các yêu cầu cụ thể của yêu cầu bài viết. Tương tự, Dodigovic & Tovmasyan (2021) đã so sánh độ chính xác và loại PH của Grammarly với PH do người đánh giá bằng cách sử dụng 56 bài luận do SV năm nhất chuyên ngành tiếng Anh tại một trường đại học ở Armenia viết. Kết quả cho thấy mặc dù PH của

Grammarly phần lớn là chính xác, nhưng có một số lỗi công cụ này đã không phát hiện ra trong khi người đánh giá lại làm được điều này. Nói tóm lại, những lập luận trên không có nghĩa là Grammarly không phải là một công cụ hữu ích, mà nó cần được sử dụng cùng với PH của người hướng dẫn, điều này cùng quan điểm với Dodigovic & Tovmasyan (2021) và Dembsy (2017).

4.2. Kết quả định tính

Phần này trình bày kết quả về thái độ và quan điểm của năm GV tiếng Anh (T1 đến T5) đối với tác động của việc tích hợp Grammarly vào lớp học viết. Các GV tiếng Anh được yêu cầu trả lời các câu hỏi về kinh nghiệm trước đây của họ với các công cụ sửa lỗi viết tự động và về việc sử dụng Grammarly để hỗ trợ việc PH bài viết cho SV của họ.

4.2.1. Kinh nghiệm trước đây với công nghệ phản hồi lỗi viết tự động

Trả lời các câu hỏi về kinh nghiệm trước đây của GV với công nghệ phản hồi lỗi viết tự động, tất cả GV đều có kinh nghiệm với công cụ Grammarly và họ cũng biết một số công cụ khác, chẳng hạn như Quillbot hoặc Chat GPT. Tất cả những người tham gia đều có thái độ tích cực về việc kết hợp sử dụng công nghệ để bổ sung PH cho bài tập viết của người học.

4.2.2. Nhận thức tích cực về Grammarly

Tất cả GV đều bày tỏ thái độ tích cực đối với việc sử dụng Grammarly trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho việc học

của SV; giảm bớt khối lượng công việc của họ và cho phép SV trở thành người học tự chủ. Các đoạn trích dưới đây cho thấy sự ủng hộ đối với công cụ này:

“Tôi cảm thấy tốt vì nó làm giảm hầu hết các căng thẳng vốn do việc có quá nhiều bài viết cần phải đánh giá của SV. Tôi có thể xử lý khối lượng công việc lớn và tiết kiệm thời gian cho mình về mặt này.” (T1). Ngoài ra, Grammarly được nói đến như một công cụ “kiểm tra bài luận chỉ trong nháy mắt và cung cấp phản hồi ngay lập tức” (T2); hơn nữa, T3 giải thích rõ ràng rằng “Đôi khi tôi đọc một số bài viết do Grammarly sửa và cảm thấy hài lòng vì “nó cung cấp phản hồi trong nhiều mặt, bao gồm cách sử dụng ngôn ngữ, chính tả, dấu câu”.

Một số người trong số họ tin rằng “Grammarly có thể hỗ trợ SV phát triển kỹ năng viết bằng cách cung cấp cho SV báo cáo chi tiết về các vấn đề viết mà các em cần khắc phục” (T4). “Trong khi SV chú ý đến các lỗi được sửa, các em này sẽ quen với dạng đúng của các từ và có thể học hỏi từ những sai lầm của chính mình” (T4). Ngoài ra, T4 và T5 tin rằng “Grammarly chính xác hơn con người”. Các GV giải thích thêm rằng “một GV có thể bỏ sót một số phần của bài viết vì thiếu thời gian hoặc thiếu tập trung, nhưng Grammarly thì không”. Bên cạnh đó, Grammarly giúp GV tự tin hơn vì “chúng tôi không phải lo lắng liệu mình có bỏ sót phần nào hay không”. Kết quả này phù hợp với kết quả của các nghiên cứu trước đây (Hoang và Kunnan, 2016; Liao, 2015; Ghufron, 2019) các GV trong các nghiên cứu này thấy Grammarly hữu ích trong việc phát triển độ chính xác khi viết của SV, giảm khối lượng công việc của GV và cho phép SV trở thành người học tự chủ.

4.2.3 Nhận thức tích cực về Grammarly

Tuy nhiên, GV cũng đã trình bày những hạn chế đối với việc sử dụng Grammarly. Các đoạn trích dưới đây chỉ ra những nhược điểm của Grammarly:

“Grammarly không phù hợp cho SV trình độ sơ cấp vì nó khiến các em bối rối khi cung cấp nhiều PH” (T1). Điều này phù hợp với nghiên cứu của Zheng và Yu (2018), các tác giả cho rằng người học với kiến thức ngôn ngữ hạn chế có thể ngăn cản họ hiểu đầy đủ về các PH, ngăn cản các em tận dụng các cơ hội học tập thêm.

Liên quan đến vốn từ vựng và cách sử dụng ngôn ngữ, mặc dù thừa nhận ảnh hưởng tích cực của Grammarly trong việc nâng cao vốn từ vựng của học sinh, 4/5 GV đã đề xuất một lưu ý thận trọng. Họ bày tỏ lo ngại rằng công cụ này đôi khi có thể dẫn đến ngôn ngữ quá phức tạp “SV có thể sử dụng những từ này mà không hiểu đầy đủ ngữ cảnh hoặc hàm ý của chúng, điều này có thể làm cho bài viết khó hiểu”. Họ nhấn mạnh rằng “mặc dù việc mở rộng vốn từ vựng thì có lợi, nhưng mục tiêu chính phải luôn là sự rõ ràng và chính xác”. Các GV cũng cảnh báo không nên quá phụ thuộc vào công cụ này. “SV có thể không nỗ lực nhớ lại và sử dụng vốn từ vựng mới biết một cách đúng đắn, điều này có khả năng làm chậm quá trình tiếp thu vốn từ vựng của các em trong thời gian dài”. Phát hiện này trái ngược với Dizon và Gayed (2021), họ cho rằng Grammarly thật sự giúp người học có được sự đa dạng về từ vựng một cách hiệu quả.

3 GV có thái độ tích cực nhưng cũng do dự đối với Grammarly. Họ phản đối việc chỉ dựa vào PH do công cụ này đưa ra. Các nghiên cứu nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tiếp tục sử dụng PH của GV về bài viết của SV thay vì chỉ và hoàn toàn dựa vào PH tự động. Hơn nữa, họ

nhấn mạnh tầm quan trọng của PH được cá nhân hóa của GV để giải quyết các lĩnh vực như nội dung, tổ chức, tính mạch lạc và sự gắn kết. Theo họ, những khía cạnh này được cho là cần có sự hướng dẫn của con người như sau:

“Tôi có thể nói rằng việc sử dụng Grammarly giúp giảm lỗi viết của SV. Nhưng SV vẫn không nên luôn tin tưởng vào PH do Grammarly cung cấp (T1)”. “Mặc dù các công cụ này có thể hữu ích trong việc xác định và sửa một số lỗi như lỗi ngữ pháp và lỗi chính tả, nhưng chúng không thể thay thế PH được cá nhân hóa mà GV có thể cung cấp cho SV. Nội dung, tổ chức, tính mạch lạc và sự gắn kết là những khía cạnh thiết yếu của bài viết hiệu quả, đòi hỏi sự tương tác và hướng dẫn cá nhân từ GV” (T5). “Grammarly có thể hữu ích trong lớp học viết nhưng không nên coi đó là phương tiện đánh giá duy nhất. Chúng nên được sử dụng kết hợp với đánh giá của GV để hỗ trợ phát triển việc học của SV” (T2).

Mặc dù những người tham gia nhận thức được những hạn chế của Grammarly, nhưng họ vẫn đánh giá tích cực về nó. Những người tham gia cũng lưu ý rằng các công cụ như Grammarly là điều tất yếu, và thay vì chống lại chúng, GV nên tìm cách sử dụng chúng một cách hiệu quả. Các phát hiện cho thấy GV nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của Grammarly, từ đó có thể giúp họ đưa ra quyết định sáng suốt về việc triển khai công cụ này trong lớp học của mình. Link và Hegelheimer (2015) đề xuất một phương pháp tiếp cận kết hợp. Trong phương pháp này, các vấn đề ở cấp độ câu được công cụ Grammarly xử lý trong khi các vấn đề ở cấp độ viết cao hơn được GV cung cấp PH.

V. Kết luận

Nghiên cứu này nhằm mục đích đánh giá tính hiệu quả của Grammarly

trong hai lớp viết và điều tra quan điểm của GV đối với việc sử dụng Grammarly trong việc đánh giá bài viết của SV. Kết quả cho thấy hiệu suất viết bài của SV trong CG vượt trội đáng kể so với EG. Mặc dù kết quả này không ủng hộ Grammarly, nhưng các GV được phỏng vấn trong nghiên cứu thừa nhận rằng Grammarly có lợi cho SV trong việc nâng cao trình độ viết và tự tin hơn vào các bài viết học thuật trong tương lai trong trường hợp kết hợp với PH từ GV.

Nghiên cứu hiện tại này có một số hạn chế. Đầu tiên, nghiên cứu này chỉ tuyển chọn những người tham gia trong cùng một chuyên ngành từ một trường đại học. Họ có thể không đại diện cho toàn bộ nhóm SV đại học. Các nghiên cứu sao chép nên được tiến hành để xác định khả năng khái quát hóa của những phát hiện này. Các nghiên cứu trong tương lai cũng có thể xem xét hiệu quả của việc sử dụng Grammarly trên các kết quả viết của các chuyên ngành khác nhau. Hơn nữa, GV nên hỗ trợ SV phát triển các kỹ năng tự đánh giá khi sửa các lỗi ngữ pháp cơ bản trong quá trình viết luận để giúp các em trở thành những người viết tiếng Anh thành công và độc lập.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Braun, V., & Clarke, V. (2012). Thematic analysis. In H. Cooper (Ed.), *APA handbook of research methods in psychology, 2*, 57–71. American Psychological Association.
- [2]. Dembsey, J. M. (2017). Closing the Grammarly® Gaps: A Study of Claims and Feedback from an Online Grammar Program. *The Writing Center Journal, 36(1)*, 63–100. <http://www.jstor.org/stable/44252638>
- [3]. Dizon, G. & Gayed, J. M. (2021). Examining the impact of Grammarly on the quality of mobile L2 writing. *The JALT CALL Journal, 17(2)*, 74–92.

- [4]. Dodigovic, M., & Tovmasyan, A. (2021). Automated writing evaluation: the accuracy of Grammarly's feedback on form. *International Journal of TESOL Studies* 3 (2), 71–87.
- [5]. Farrokhnia, M., Banihashem, S. K., Noroozi, O., & Wals, A. (2023). A SWOT analysis of ChatGPT: Implications for educational practice and research. *Innovations in Education and Teaching International*, 1–15. <https://doi.org/10.1080/14703297.2023.2195846>
- [6]. Fitria, T.N. (2021). Grammarly as AI-powered English Writing Assistant: Students' Alternative for Writing English. *The Journal of English Language and Literature*, 5, 65-78.
- [7]. Ghufron, M. A. (2019). Exploring an automated feedback program 'Grammarly' and teacher corrective feedback in EFL writing assessment: modern vs. traditional assessment. *Proceedings of the 3rd English Language and Literature International Conference, ELLiC, Semarang, Indonesia*.
- [8]. Hoang, G. T. L., & Kunnan, A. J. (2016). Automated essay evaluation for English language learners: A case study of MY Access. *Language Assessment Quarterly*, 13(4), 359–376. <https://doi.org/10.1080/15434303.2016.1230121>
- [9]. Hyland, K., and Hyland, F. (2019). Feedback in Second Language Writing: Contexts and Issues. *Cambridge, UK: Cambridge University Press*. doi: 10.1017/9781108635547
- [10]. Iskender, A. (2023). Holy or unholy? Interview with open AI's ChatGPT. *European Journal of Tourism Research*, 34, 3414. <https://doi.org/10.54055/ejtr.v34i.3169>
- [11]. Koltovskaia, S. (2023). Postsecondary L2 writing teachers' use and perceptions of Grammarly as a complement to their feedback. *ReCALL*. 35(3), 290-304. doi:10.1017/S0958344022000179
- [12]. Liao, H. C. (2015). Using automated writing evaluation to reduce grammar errors in writing. *ELT Journal*, 70(3), 308–319. <https://doi.org/10.1093/elt/ccv058>
- [13]. Li, J., Link, S., & Hegelheimer, V. (2015). Rethinking the role of automated writing evaluation (AWE) feedback in ESL writing instruction. *Journal of Second Language Writing*, 27, 1–18. <http://dx.doi.org/10.1016/j.jslw.2014.10.004>
- [14]. Mao, S., and Crosthwaite, P. (2019). Investigating written corrective feedback:(Mis) alignment of teachers' beliefs and practice. *Journal of Second Language Writing*, 45, 46–60. <https://doi.org/10.1016/j.jslw.2019.05.004>.
- [15]. O'Neill, R., & Russell, A. M. (2019). Grammarly: Help or hindrance? Academic learning advisors' perceptions of an online grammar checker. *Journal of Academic Language and Learning*, 13(1), 88-107.
- [16]. Ranalli, J. (2021). L2 student engagement with automated feedback on writing: Potential for learning and issues of trust. *Journal of Second Language Writing*, 52, 100816.
- [17]. Silverman, D. (2016). Qualitative research (4thed.). Sage Publications.
- [18]. Zhang, L.J., & Cheng, X. (2021). Examining the effects of comprehensive written corrective feedback on L2 EAP students' linguistic performance: A mixed-methods study. *Journal of English for Academic Purposes*, 54, 101043.
- [19]. Zheng, Y., & Yu, S. (2018). Student engagement with teacher written corrective feedback in EFL writing: a case study of Chinese lower-proficiency students. *Assessing Writing*, 37, pp. 13–24.

EVALUATING THE USE OF AUTOMATED WRITING CORRECTIVE FEEDBACK TOOLS TO IMPROVE WRITING PERFORMANCE AMONG ENGLISH-MAJORED STUDENTS

Phan Thi Lam[†], Nguyen Thi Dieu Huyen[†]

Abstract: *Automated Writing Corrective Feedback (AWCF) technologies have become increasingly popular in English as a Foreign Language (EFL) training. English educators, especially English writing teachers, have shown interest in this element, as it can reduce their workload. Nonetheless, there is limited understanding of educators' viewpoints regarding automated feedback and its potential to enhance their input effectively. This study employed a mixed-methods approach to first analyze five teachers' perceptions regarding the incorporation of Grammarly Premium as an (AWCF) tool in student essay writing and, secondly, to assess whether feedback generated by Grammarly is more effective than feedback provided by teachers. Thirty students in the experimental group (EG) utilized Grammarly to edit and improve their essays, whereas thirty students in the control group (CG) received written corrective feedback from the teacher. The application of a paired-sample t-test demonstrated that students in the control group outperformed those in the experimental group in post-test performance. The interview results reflected teachers' thoughts on their prior experiences with Grammarly, highlighting positive and negative perceptions of the tool's usage. Strategies for optimal integration of these tools into the classroom are examined.*

Keywords: *Automated Writing Correction Facility (AWCF); Grammarly; written corrective feedback (WCF).*

[†] Faculty of Foreign Languages, Dong Nai Technology University